|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ**  **TỔ: SỬ - ĐỊA - GDCD** | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I, NĂM HỌC 2022 – 2023**  **Môn: LỊCH SỬ 11 (CT Chuẩn)**  *Thời gian làm bài: 45 phút* |

**Hình thức kiểm tra: 70% trắc nghiệm + 30% tự luận.**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Tên chủ đề** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng** | | | **Tổng %** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | | **Số CH** | | **TG** |
| **Số CH** | **TG** | **Số CH** | **TG** | **Số CH** | **TG** | **Số CH** | **TG** | **TN** | **TL** |
| **1** | **NHẬT BẢN** | 6 |  | 5 |  |  |  |  |  | **11** |  |  |  |
| **2** | **CÁC NƯỚC ĐÔNG NAM Á (CUỐI THẾ KỈ XIX ĐẾN ĐẦU THẾ KỈ XX)** | 6 |  | 4 |  | 1\* |  |  |  | **10** | **1** |  |  |
| **3** | **CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ NHẤT (1914-1918)** | 4 |  | 3 |  |  |  | 1\*\* |  | **7** | **1** |  |  |
|  | **Tổng số câu** | **16** | **15p** | **12** | **13p** | **1** | **8p** | **1** | **9p** | **28** | **2** | **45p** | **100** |
|  | **Tỉ lệ phần trăm** | **40** | | **30** | | **20** | | **10** | |  |  | **45p** | **100** |
|  | **Tỉ lệ chung** | **70** | | | | **30** | | | |  |  | **45p** | **100** |

**BẢNG ĐẶC TẢ MA TRẬN KIỂM TRA LỊCH** **SỬ 11, GIỮA KÌ 1, NH 2022-2023**

| **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| ***NHẬT BẢN*** | **Nhận biết:**  - Biết được những nét chính về tình hình Nhật Bản từ đầu TK XIX đến trước năm 1868;  - Biết được nội dung chính của cải cách Minh Trị. | 6 |  |  |  |
| * Biết được những sự kiện chứng tỏ Nhật Bản đã chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa; * Biết được kết quả của cải cách Minh Trị. |  |  |  |  |
| **Thông hiểu:**  - Hiểu được ý nghĩa của cải cách Minh Trị.   * Hiểu được tính chất của cải cách Minh Trị. * Hiểu được đặc điểm của đế quốc Nhật. |  | 5 |  |  |
| **Vận dụng:**  - So sánh được điểm tương đồng về hoàn cảnh của Nhật Bản vào giữa TK XIX với các nước ở Châu Á và thấy được sự khác biệt trong chính sách và kết quả. |  |  |  |  |
| **Vận dụng cao:**  - Rút ra được bài học từ cải cách Minh Trị của Nhật Bản, liên hệ cải cách này với các đề nghị cải cách ở Việt Nam đầu thế kỉ XX |  |  |  |  |
| ***CÁC NƯỚC ĐÔNG NAM Á CUỐI THẾ KỈ***  ***XIX ĐẦU THẾ KỈ XX*** | **Nhận biết:**  - Biết được nét chính về quá trình xâm lược của các nước thực dân phương Tây.  - Nêu được diễn biến chính, kết quả các cuộc khởi nghĩa chống thực dân Pháp của nhân dân Lào, Cam – pu- chia.  - Nêu được các biện pháp, kết quả cải cách của vua Ra-ma V | 6 |  |  |  |
| **Thông hiểu.**  - Giải thích được nguyên nhân các nước thực dân Phương Tây xâm lược các nước Đông Nam Á.  - Nhận xét (Giải thích được) chung về phong trào đấu tranh của Lào, Cam – pu- chia |  | 4 |  |  |
| * Hiểu được ý nghĩa cải cách của Rama V. * Hiểu được xu thế mới trong phong trào giải phóng dân tộc ở Đông Nam Á. |  |  |  |  |
| **Vận dụng :**  - Chứng minh được biểu hiện tinh thần đoàn kết chiến đấu của nhân dân Lào – Việt Nam – Cam-pu-chia trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược cuối TK XIX đầu TK XX. |  |  | 1\* |  |
| **Vận dụng cao:**  - Liên hệ (được) về tinh thần đoàn kết của nhân dân 3 nước Đông Dương trong giai đoạn hiện nay. |  |  |  |  |
| ***CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ NHẤT (1914 –***  ***1918)*** | **Nhận biết:**  - Biết được mâu thuẫn của các nước đế quốc và sự hình thành 2 khối quân sự đối đầu ở Châu Âu vào cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX   * Biết được những sự kiện lớn trong diễn biến của chiến tranh thế giới thứ nhất. * Nêu được kết cục của chiến tranh. | 4 |  |  |  |
| **Thông hiểu:**   * Hiểu được nguyên nhân sâu xa và duyên cớ dẫn đến chiến tranh thế giới 1 bùng nổ. * Hiểu được tính chất của cuộc chiến tranh thế giới thứ nhất. * Hiểu được vì sao Mĩ tham chiến muộn. * Hiểu được ý nghĩa sự kiện thắng lợi của cách mạng tháng Mười Nga và việc thành lập nhà nước Xô Viết |  | 3 |  |  |
|  | **Vận dụng :**  - Phân tích được mâu thuẫn giữa các nước đế quốc – con đường dẫn đến  chiến tranh. |  |  |  |  |
|  | **Vận dụng cao:**  - Cảm nhận/đánh giá được hậu quả của chiến tranh đối với nhân loại và liên hệ với trách nhiệm của bản thân trong giữ gìn hòa bình. |  |  |  | 1\*\* |
| **Tổng** |  | 16 | 12 | 1 | 1 |